TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 178 /2021/QĐST-HN&GĐ	Y, ngày 27 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 322 /2021/TLST/HNGĐ, Ngày 14 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị H- sinh năm 1995
Địa chỉ: xóm L, xã Nam Thành, huyện Y, tỉnh Nghệ An
Bị đơn: anh Trần Minh H - sinh năm 1993
Nơi ĐKNKTT: xóm L, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 54,55; 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị H và anh Trần Minh H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: chị Trần Thị H và anh Trần Minh H có 3 con chung**:** Trần Công T- sinh ngày 24/10/2013, Trần Công P- sinh ngày 04/5/2015, Trần Thị Minh A- sinh ngày 02/01/2017. Chị H, anh H thỏa thuận giao cả 3 con

chung cho anh Trần Minh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi thành niên. Anh Trần Minh H chưa yêu cầu chị Trần Thị H cấp dưỡng nuôi con. Chị Trần Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha mẹ hoặc tổ chức cá nhân theo quy định tại khoản 5 điều 84 luật hôn nhân gia đình năm 2014 tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con

- Về tài sản: Chị Trần Thị H và anh Trần Minh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Thỏa thuận chị Trần Thị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010984 ngày 14 tháng 12 năm 2021 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Y. Còn trả lại cho chị Trần Thị H 150.000 đồng(một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Y
- UBND xã N
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị H